

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 281/2020/QĐST-HNGĐ

*Châu Thành, ngày 18 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 385/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2020, giữa:

\* Nguyên đơn: **Chị Đỗ Thị Bảo Y**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số nhà 307, ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: Ấp Hòa Bình, xã Hòa Lộc, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

\* Bị đơn: **Anh Võ Ngọc T**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số nhà 307, ấp C, xã D, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị Bảo Y và anh Võ Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về quan hệ hôn nhân*: Chị Đỗ Thị Bảo Y và anh Võ Ngọc T thuận tình ly hôn.

Ghi nhận chị Y và anh T không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

*Về con chung*: Chị Đỗ Thị Bảo Y được quyền nuôi con chung tên Võ Trọng N, sinh ngày 24/9/2015.

Ghi nhận chị Y không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

*Về tài sản chung, nợ chung:* Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

*Về án phí:*

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đỗ Thị Bảo Y tự nguyện nộp toàn bộ số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí của chị Y đã nộp theo biên lai thu số 0001308 ngày 10/8/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Chị Y được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**\* Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- **UBND xã D;**
- Luu.

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký tên và đóng dấu)**

**Phan Thị Mỹ Hạnh**